Tập 6 — Binh Lửa

Một Cuộc Đời, Một Vầng Nhật Nguyệt (Minh Đức Triều Tâm Ảnh)

Mùa mọa chấm dứt, đức Phật và chọ đại trọởng lão lại ra đi theo tinh thần củng cố pháp và luật dành cho chọ tăng ni nhiều phọương, nhất là các xứ phía tây và phía bắc nọước Kosala. Chỉ hơn tháng sau là ai cũng nghe tin một cuộc chiến tranh kinh hoàng đang xảy ra giữa hai vọương quốc Kosala và Māgadha. Số là đức vua Pāsenadi, trọước đây có cử một phái đoàn sứ giả đến kinh đô Rājagaha, nghiêm khắc yêu cầu tân vọương Ajātasattu giải thích hành vi của mình trong việc đức vua Bimbisāra bị bỏ chết đói trong ngục, nhọng họ đi mà không thấy họ về. Đợi tin suốt ba tháng trọời, sau mới biết là Ajātasattu không những không trả lời rõ ràng theo lời yêu cầu của đức vua Kosala mà còn bắt giam cả phái đoàn sứ giả của ngài nữa. "- Thật là quá đáng. Nó không coi ông cậu của nó ra gì!" Bừng bừng lửa giận, quên cả lời dặn của đức Phật, đức vua Pāsenadi cử ngay một đội quân hùng mạnh ngày đêm xuôi nam, bờ bắc sông Gaṅgā, đến ngay thủ phủ xứ Kāsi, đánh đuổi tọớng lãnh, quan quân của Ajātasattu đang đồn trú ở đây về lại Māgadha! Đây là hành động quyết liệt để dằn mặt đứa cháu bất trị! Nguyên uỷ xứ Kāsi, thành phố

Minh Đức Triều Tâm Ảnh 235

Bārāṇasī cách đây hơn năm mọơi năm về trọước vốn là vùng đất thuộc lãnh thổ Kosala; nhọng khi gả con gái của mình - Kosaladevī (Videhi) - cho quốc vọương Bimbisāra, đức vua Mahā Kosala tặng luôn thực ấp này làm của hồi môn. Bây giờ do giận đứa cháu vô đạo, đức vua Pāsenadi cho quân đánh chiếm, đọợc xem là tối hậu thọ đòi lại thực ấp. Về phía Rājagaha, tân vọương Ajātasattu khi thấy quan quân của mình tơi tả chạy về, dù không ai bỏ mạng nhọng trông cũng vô cùng thê thảm. Có kẻ thất lạc vợ con, có kẻ phải bỏ lại toàn bộ cơ ngơi, gia sản nơi xứ ngọời. Lại nữa, mất Kāsi là mỗi năm đức vua Ajātasattu mất một trăm ngàn đồng tiền vàng lợi tức thuế khoá, chọa kể còn không biết bao nhiêu bổng lộc phát sanh từ đó nữa. Thế là nổi giận đùng đùng, Ajātasattu huy động binh hùng tọớng mạnh đầy đủ xe ngựa voi pháo rầm rộ vọợt sông Gaṅgā, qua bờ bắc, tiến mãi theo con đọờng thọương buôn lên phía thọợng nguồn quyết đòi lại thực ấp Kāsi cho bằng đọợc. Nghe thám tử hồi báo khẩn cấp, đức vua sai vị thống soái quân đội - tức là thống tọớng Bandhula - lập ngay phọương án phòng vệ thủ đô; và ông tin ông bạn của mình sẽ giữ vững hoàng thành, cung điện cũng nhọ muôn dân bá tánh đọợc yên ổn. Đức vua nói: - Trao kinh đô cho bạn đó! Còn trẫm phải đích thân xuất quân để trừng trị thằng cháu ngỗ nghịch. Thống tọớng Bandhula, ngọời đã dạn dày trận mạc, nói có vẻ lo lắng: - Hay là ngọợc lại, bệ hạ! Bệ hạ sẽ giữ thành, còn để hạ thần xuất chinh cho? Hạ thần đã quen ngồi ngựa, lại quen mùi binh lửa? - Không! Có bạn oai trấn ở đây thì trẫm sẽ không còn lo lắng ở hậu phọương. Còn trẫm sao cũng đọợc, thắng thua là chuyện thọời mà! 236 Một Cuộc Đời Một Vầng Nhật Nguyệt

Thái tử Viḍūḍabha(1) nai nịt giáp bào, kiếm cung đầy mình cũng xin vua cha đọợc xuất trận. Đức vua từ chối: - Con cũng phải ở nhà mà giữ thành cùng với đại tọớng

quân! Tất cả ba mươi hai thanh niên và trung niên, là con là cháu của thống soái Bandhula, tuổi từ hai mươi đến bốn mươi lăm, đều là tượng giỏi, cũng đồng quỳ bên chân đức vua Kosala, xin được ra trận. Thấy khí thế oai phong lẫm lẫm của chọi tượng trẻ, đức vua cười ha hả: - Con và cháu của ông không giống lông thì cũng giống cánh, mai này đều là đại tượng vô địch cả đây! Nhưng các ngươi cũng phải ở lại giữ thành với thân phụ của mình cho chắc ăn, nghe! Thế là bỏ ngoài tai mọi lời thuyết phục, đức vua Pāsenadi đích thân mang theo một đội quân lớn, cũng đầy đủ ngựa xe voi pháo rầm rầm rộ rộ nhắm hướng Kāsi xuất phát... Một tháng sau, tin đức vua Pāsenadi bại trận lan về kinh đô làm cho nhà nhà đóng cửa, chợ không đông; ai ai cũng sợ quân binh của Ajātasattu tràn vào giết người cướp của. Tuy nhiên, hệ thống phòng thủ kinh đô của thống tượng Bandhula thật không dễ gì mà quân đội của Ajātasattu có thể phá vỡ được. Thái tử Viḍūḍabha với đội quân tuyển chọn thiện chiến của mình đứng ở tuyến đầu, bẻ gãy từng đợt tấn công. Ba mươi hai viên hổ tướng, con và cháu của thống tượng Bandhula, xuất hiện đông, tây, nam, bắc nhưng những toán binh ma, chặt đứt bất cứ một mũi nhọn xung kích nào. (1) Đức vua Mahānāma nước Sākya yêu một cô gái nô lệ, sau sinh một cô gái có tên là Vāsabha-Khattiya được phong làm công chúa. Khi vua Pāsenadi muốn cưới một công chúa nước Sakyā để kết thân, đức vua Mahānāma bèn gả cô này. Chính đức vua Pāsenadi cũng không biết thái tử Viḍūḍabha có mang dòng máu nô lệ của mẹ trong huyết quản.

Minh Đức Triều Tâm Ảnh 237

Kinh thành bình chân như vại. Qua ngày thứ ba, thứ tư thì đội quân oai hùng của các vị tổng trấn gần xa, theo lệnh phi mã cấp báo của thống tượng Bandhula, đi ngày đi đêm đã về kịp kinh đô, bao vây quân đội của Ajātasattu ở giữa, không có chỗ nào có thể thoát thân được. Thế là họ đành buông vũ khí đầu hàng. Tân vương Ajātasattu bị bắt trói cùng với vài chục tướng lãnh và hơn một vạn tù binh cùng chung số phận. Số chết, số bị thương, số bỏ chạy tán loạn cũng đông không kể xiết. Bao nhiêu voi, ngựa, xe, pháo, vũ khí, giáp bào ngổn ngang trên chiến trường đều bị tịch thu. Một lần bại trận như thế, xem ra, đức vua Ajātasattu không còn gì nữa cả, sạch nghiệp, trắng tay khốn cùng! Chiến tranh giữa hai nước thế là kéo dài hơn nửa năm. Đức vua tổ chức ăn mừng để khao thưởng tướng sĩ và ba quân. Thống tượng Bandhula đã lập được đại công. Thái tử Viḍūḍabha được đức vua đặc biệt khen ngợi về vũ dũng và tài cầm quân. Riêng ba mươi hai vị tướng, con trai và cháu của thống tượng Bandhula được đức vua tuyên dương trước ba quân vì họ có bản lãnh võ học, điều động binh mã nhanh, gọn, thần tốc, đồng thời biết phối hợp tác chiến nhịp nhàng và đồng bộ với nhau và với cả các đội quân khác nữa. Chợt dưng, đức vua rùng mình, tự nghĩ: “Nếu lực lượng hùng hậu và tinh nhuệ của cả đại gia đình này mà mưu phản thì ta sẽ không có đất để quăng thây!” Đức vua bại trận Ajātasattu và hai mươi tướng lãnh bị cột trói, bắt quỳ giữa pháp trường, đứng sau lưng là mấy chục dũng sĩ lặng lẽ đứng ôm đao tuốt trần toát ra cái khí uy trấn chết người. Ngồi trên bảo tọa cao, sau lưng là bá quan văn võ, đức vua Pāsenadi cất giọng nghiêm lạnh: - Này Ajātasattu! Tại sao ngươi lại đang tâm bỏ chết đói phụ vương trong ngục tối? Ajātasattu cúi đầu, im lặng, không trả lời. 238 Một Cuộc Đời Một Vầng Nhật Nguyệt

- Hãy nói đi, Ajātasattu! Ta hỏi ngươi với tư cách là một ông cậu, chứ không phải với tư cách của một ông vua chiến thắng, hãy nói thật đi? - Thưa cậu, cháu bị tên ác tăng Devadatta xúi giục. - Rồi ngươi mê muội theo lời xúi gục vô đạo ấy ư? - Khi ấy, vì tham vọng quyền lực, cháu không còn lý trí nữa. Đức vua im lặng một lát: - Thế tại sao ngươi bắt giam luôn đoàn sứ giả của ta? - Cháu phóng lao thì phải theo lao luôn, thưa cậu. - Và việc đánh chiếm Kāsi là chủ trương của ai? - Của cháu và của cả chư tướng, vì Kāsi là nguồn lợi lớn cho Māgadha, thưa cậu. Đức vua Pāsenadi chợt thở dài rồi nhìn tả hữu: - Hãy cởi trói cho cháu của ta. Còn hai mươi vị tướng quân kia tạm giam vào ngục rồi sẽ xử lý sau. Khi Ajātasattu đã được cởi trói và có chỗ ngồi, có nước uống, đức vua Pāsenadi mới mở lời dạy dỗ đứa cháu vô đạo của mình. Đại lược đức vua dạy rằng, phàm một đấng minh quân thì phải sáng suốt, biết lựa chọn các tôi thần lương đống, những người trí tài và hiền đức; phải biết xa lánh, loại bỏ những ông quan tham lam, độc ác, dua nịnh. Việc tên ác tăng Devadatta, ở đây, trẫm không bàn tới, vì ông ta có liên hệ đến giáo hội của đức Tôn Sư, phải do đức Tôn Sư xử lý. Trẫm chỉ muốn nói đến các mưu thần đang đoanh vây xung quanh quyền lực của ông. Coi chừng đó! Phượng thì đi theo phượng, gà thì thường đi theo gà! Việc thứ hai nữa, đức vua nói tiếp, những thần tử trung kiên và những người bạn tốt, bao giờ cũng giúp ta thành tựu những việc làm hữu ích, cao cả trên cuộc đời này. Ngược lại sẽ rơi vào hố thẳm đại nạn. Còn nữa, kiêu ngạo và ngông cuồng là hai viên bạo tướng sớm đưa ta vào nơi hủy diệt. Hãy nhớ lấy! Minh Đức Triều Tâm Ảnh 239

Đức vua Ajātasattu có vẻ biết lỗi, ràn rụa nước mắt quỳ lạy đức vua Pāsenadi và xin được tha tội. Đức vua Kosala cất giọng dịu dàng: - Thôi được rồi! Biết là tội thì phải biết cải sửa, tu chỉnh ngay từ bây giờ. Cái tội bất hiếu lớn lắm đó. Phải làm việc thiện, việc tốt hữu ích cho muôn dân. Phải có hiếu với mẹ, chăm sóc mẹ, phụng dưỡng mẹ để chuộc lại lỗi lầm ngày trước, nghe không? Đức vua Ajātasattu gật đầu vâng dạ rất nhu thuận. Sau đó, đức vua Pāsenadi còn làm một nghĩa cử cao đẹp là trả lại vương bào, sắc phục, mũ miện cho Ajātasattu; làm một buổi tiệc tiễn đưa nhọ một quốc vương đối xử với một quốc vương. Bao nhiêu tướng lãnh, tù binh, xe, ngựa, voi, pháo, binh khí, giáp bào đều được trả lại. Đức vua còn cẩn thận, chu đáo chu cấp lương thực đi đường; rộng tay giúp một ngân khoản lớn cho ông vua bại trận trở về ổn định vương quốc của mình do bị tổn phí, hao hụt kho lẫm sau chiến tranh. Thực ấp Kāsi, vua cũng trao trả lại. Cô công chúa Vajirī cưng chiều của mình, đức vua cũng gả cho Ajātasattu làm sự kết nối thân tộc lâu dài, mà cũng là phương pháp bảo vệ hòa bình cho hai đại cường! Ajātasattu trước đây là cháu, bây giờ lại trở thành con rể của đức vua nữa. Là đệ tử của đức Phật, ông vua hiền thiện này đã biết áp dụng giáo pháp “dùng từ bi xóa bỏ hận thù” nên đã cảm hoá được đứa cháu ngông cuồng; đồng thời, danh thơm của ông không mấy chốc mà lan tràn khắp các tiểu quốc. Sau khi xử lý tốt đẹp mọi việc hậu chiến tranh, đức vua Pāsenadi cảm thấy hoan hỷ, mát mẻ trong lòng, ông một mình một ngựa đến Kỳ Viên tịnh xá thăm viếng đức Phật vì nghe ngài từ miền tây bắc vừa mới trở về. Và ông đã kể lại mọi sự với đức Đạo Sư vẻ hài lòng, hỷ mãn. Đức Phật gật đầu, mỉm cười, dịu dàng nói: 240 Một Cuộc Đời Một Vầng Nhật Nguyệt

- Có chiến tranh là có chém giết, máu đổ, thịt rơi. Có chiến tranh là có thắng có bại. Ngợời chiến thắng thì huênh hoang, tự đắc, hể hả, sung sợớng; còn kẻ chiến bại thì sầu khổ, luôn luôn tìm cách để phục thù rửa hận. Đứng trên vị thế, tợ cách của ngợời chiến thắng mà đại vợơng xử sự nhợ thế là đã xóa tan mọi hận thù; đã vợợt lên, vợợt qua chuyện thắng bại thợờng phàm ở trên đời. Chỉ có bậc trí mới làm đợợc nhợ thế. Lời và ý ấy đợợc cô đọng bằng bài kệ sau: "- Chiến thắng, nuôi dợỡng hận thù Còn kẻ thua, bại - khổ sầu chẳng nguôi Phủi tay thắng bại trên đời An nhiên, mát mẻ ai ngoài trí nhân!"(1)

(1) Pháp cú 201: "Jayaṃ veraṃ pasavati, dukkhaṃ seti parājito, upasanto sukhaṃ seti,hitvā jayaparājayaṃ".

Minh Đức Triều Tâm Ảnh 241

Tôn Giả Mahā Moggallāna Báo Hiếu Mẹ

Hôm kia, vào sớm tinh sợơng, tôn giả Mahā Moggallāna đến đảnh lễ đức Phật khi ngài đang đi kinh hành giữa vợờn cây. Biết là có việc quan trọng nên đức Phật dừng chân lại: - Ông có việc gì, cứ nói đi? - Về việc của mẹ đệ tử, bạch Thế Tôn. - Ừ, Nhợ Lai biết khi bà mất, ông cùng chợ tăng đệ tử đã có mặt kịp thời để tụng kinh chú nguyện. Nghe nói, ông đã làm lễ hỏa táng nhục thân bà rất chu đáo, dị giản nhợng trang nghiêm. Vậy là tốt rồi. Ngợời con trai của giống dòng sa-môn chỉ có thể làm đợợc nhợ thế thôi. - Vâng! Nhợng đệ tử biết là không thể cứu đợợc mẹ. Mong đức Tôn Sợ chỉ giáo. Đức Phật bợớc vào hành lang, ngồi trên tấm nệm cỏ, rồi câu chuyện đợợc tiếp tục. - Ông cứ nói đi! Tôn giả Mahā Moggallāna lựa tìm chỗ ngồi phải lẽ rồi thợa rằng: - Đệ tử biết rõ về tội phợớc, nhân quả, nghiệp báo. Thuở còn sanh tiền, không biết bao nhiêu lần, đệ tử đã từng khuyên răn mẹ nên có đức tin chân chánh, nên kiềm chế bớt

242 Một Cuộc Đời Một Vầng Nhật Nguyệt

cơn nóng giận, nên có tấm lòng thợơng yêu ngợời và vật, nên rộng lòng giúp đỡ kẻ ăn, ngợời ở, bà con, quyến thuộc... nhợng tất thảy đều hoài công vô ích. Với tâm nhợ vậy, nghiệp nhợ vậy nên chắc chắn bà đã sa vào bốn đợờng khổ rồi... - Cụ thể bà thợờng tạo những nghiệp xấu ác nhợ thế nào, này Moggallāna? - Thợa, thật là quá nhiều, không kể xiết đâu! Thân khẩu ý gì cũng bất chánh, bất thiện cả. Trong những ngày lễ của đạo bà-la-môn, toàn thể gia đình chỉ ăn ngũ cốc, rau trái nhợng các ngày khác thì bà thẳng tay giết vật, lựa tìm cái gì ngon mà ăn thôi, còn lại bà quăng bỏ. Lại còn cho vay nặng lãi. Lại còn buôn một bán mợời. Lại còn bòn rút của thiên hạ không từ nan bất cứ thủ đoạn lợờng gạt nào. Lại còn rít róng, keo kiệt với kẻ ăn, ngợời ở. Lại còn đâm thọc, chanh chua miệng lợỡi. Suốt đời chỉ biết thâu vào, không chịu cho đi dù một vá cơm, một muỗng cháo, một tấm áo, một xu, một cắc cho ngợời cùng khổ, đói nghèo! Nói tóm lại, cả mợời nghiệp ác bà đều dính cả, lại không làm đợợc một nghiệp thiện nào. Tâm xấu ác của bà đã trở thành cố tật, nhợng nổi bật nhất vẫn là tâm tham lam vô tận, vô độ, bạch Thế Tôn! - Trong trợờng hợp của bà thì không ai có thể cứu đợợc đâu, này con trai! - Vâng, đệ tử biết vậy. Nhợng bên lòng vẫn canh cánh hình ảnh của mẹ đang chịu cực hình thống khổ, không phải địa ngục thì cũng là ngạ quỷ thôi. - Thế

ông có tìm ra sanh thú của mẹ ông chọa? - Hồi đêm, đệ tử đã sử dụng năng lực thần thông, tìm kiếm chỗ tái sanh của mẹ. Đệ tử đã tìm kiếm khắp các cõi ngọời, a-tu-la, súc sanh, ngạ quỷ, địa ngục... nhọng không thấy. Gần sáng, khi rà soát chỗ gần biên ranh các đại địa ngục thì đệ tử chợt thấy mẹ ở trong một chỗ ẩm thấp, tối Minh Đức Triều Tâm Ảnh 243

tăm, lạnh lẽo nhọng không rõ thuộc cảnh giới nào. Tuy nhiên, quan sát cho kỹ thì đấy không phải là địa ngục băng giá hay địa ngục viêm hỏa, vì băng giá hay viêm hỏa thì sẽ chịu cực hình kinh khiếp hơn nhiều. Ở đây, tại chỗ đấy, thân xác của mẹ là một bộ xọơng khô, xanh xao, trông nhọ đã bị nhịn đói cả trăm năm, cả ngàn năm vậy đó. - Chỗ của mẹ ông đọợc gọi là cận biên địa ngục, nó không nằm trong bát đại hàn băng(1), không nằm trong bát đại viêm hỏa(2). Mẹ ông không thuộc địa ngục, không thuộc ngạ quỷ nên ông không biết cảnh giới nào cũng phải. Thân mẹ ông gầy ốm nhọ bộ xọơng thì giống ngạ quỷ, nhọng ở chỗ ẩm thấp, tối tăm gần địa ngục hàn băng nên lạnh lẽo, rét buốt. - Vâng, đúng là vậy, bạch Thế Tôn! Tuy đệ tử biết cảnh địa ngục thọờng chịu quả nghiệp đau khổ, thống khổ, bị thiêu, bị đốt, bị chặt, bị chém... chẳng ăn uống gì đọợc. Cõi ngạ quỷ cũng vậy, đói khát cả trăm năm, đói khát cả ngàn năm để chịu quả báo, có muốn ăn, muốn uống cũng tợ nhọ nuốt kim, nuốt lửa, nuốt mủ, nuốt máu mà thôi! Thế nhọng, thấy mẹ đói quá chịu không đọợc, đệ tử sử dụng thần thông giúp mẹ chút cơm, chút bánh; nhọng lần thứ nhất cơm bánh ấy biến thành than lửa, lần thứ hai thì cơm bánh ấy biến thành cục băng! - Đúng là vậy rồi, này con trai! Sức mạnh của nghiệp ấy, năng lực thần thông của ông cũng bất lực thôi. - Đệ tử không nghĩ ra cách gì giúp mẹ thoát khỏi cảnh khổ đó đọợc, bạch Thế Tôn. - Ông không có gì phải canh cánh bên lòng nữa. Ông đã làm hết bổn phận và trách nhiệm của một ngọời con hiếu rồi. Khi bà còn sống, ông đã tìm cách năm lần bảy lửa (1) Tức là 8 đại địa ngục băng giá, mỗi đại địa ngục có 16 tiểu địa ngục; vậy có tất thảy 128 tiểu địa ngục băng giá. (2) Tọơng tự nhọ trên, có 128 tiểu địa ngục viêm hoả.

khuyến giáo mẹ trở về đọờng ngay nẻo chánh, làm lành lánh dữ rồi. Khi bà mất đi, ông tụng kinh chú nguyện, ông lo hỏa táng chu đáo, và cũng đã tìm cách cứu mẹ ra khỏi khổ đồ, tuy bất lực. Ngoài ra, suốt gần bốn mọơi năm sống đời phạm hạnh thiêng liêng và gọơng mẫu, ông đã cứu độ cho không biết bao nhiêu dạ-xoa, rồng, trời, ngọời các cõi. Chính công đức ấy, sức mạnh thắng trí, thắng hạnh ấy đã gánh một phần nghiệp cho mẹ ông, đã nâng đỡ bà đến bảy đời tiếp theo nữa đó, này con trai! - Điều này đệ tử chọa hiểu tới. - Đấy thuộc về trí của bậc Toàn Giác. Nhờ trí của bậc Toàn Giác, Nhọ Lai còn biết rằng, mẹ của ông cũng có thể có cách cứu độ đọợc. - Đệ tử xin lắng nghe. Đức Phật chợt nhìn ra sân vọờn, đọa tay chỉ một ngọn lá xanh bị sâu đục trọớc tầm mắt. - Ông có thấy chiếc lá bị sâu đục kia chăng? - Đệ tử có thấy. - Chiếc lá ấy đang xanh, ông thử dùng năng lực tâm làm cho chiếc lá ấy vàng đọợc không? - Thọa đọợc! Rồi tôn giả chỉ cần đọa tầm mắt nhìn, chú tâm một sátna, chiếc lá đang xanh tức khắc thành màu vàng úa. Đức Phật thong thả nói: - Năng lực của tâm mà làm cho lá xanh thành lá vàng là chuyện nhỏ, quá nhỏ. Nhọ Lai còn nhớ, không phải ông mà là đệ tử của ông,

tỳ-khoṇu Piṇḍolabhāradvāja đã hút dính tảng đá lớn, to cao hơn cả cái nhà bay quanh thành Voṇơng Xá ba vòng để lấy cái bát gỗ đàn hoṇơng đỏ rực của ông triệu phú... cái năng lực ấy lớn hơn chứ, con trai? - Đúng vậy, quả vậy! Đệ tử chỉ cần nhiếp tâm vào định tứ thiền, xuống cận hành, khởi toṇởng, trú toṇởng, làm kiên cố toṇởng thì có thể nhấc bổng cả núi Tu Di, bạch Thế Tôn! Minh Đức Triều Tâm Ảnh 245

- Ừ, đúng vậy! Nhoṇ Lai biết rõ năng lực tâm của ông còn tối thoṇợng hơn thế nhiều. - Nhoṇng năng lực thần thông ấy, đệ tử cũng không thể cứu mẹ, bạch Thế Tôn. - Tại sao? Tại sao không cứu đoṇợc, ông có biết không? - Thoṇa, năng lực ấy có thể chuyển hoá đoṇợc vật chất nhoṇng không thể chuyển hoá đoṇợc nghiệp! - Đúng vậy! Thế thì cái gì có thể chuyển hoá đoṇợc nghiệp? - Ví nhoṇ đức Thế Tôn bảo, công đức tu trì thanh tịnh của đệ tử có thể gánh một phần nghiệp của mẹ? - Chính xác! Đức Phật gật đầu rồi nói tiếp - Nếu nhoṇ dồn tụ, huân tụ năng lực tu trì thanh tịnh của trăm vị, ngàn vị, hai ngàn vị... để chú nguyện, thì với sức mạnh ấy có thể giúp mẹ ông thoát khỏi khổ đồ đấy, con trai! Nay mùa an coṇ cũng sắp mãn, Tăng chúng hiện nay ở Kỳ Viên và ở Lộc Mẫu có đến ba ngàn vị. Nếu bà con quyến thuộc của ông, có khả năng đặt bát cúng doṇờng đến ba ngàn vị trong ngày lễ Kaṭhina; sau khi choṇ tăng thọ nhận rồi, họ sẽ chú nguyện quả phoṇớc thanh tịnh đến cho bà. Do nhờ vật thí thanh tịnh, do nhờ thân khẩu ý thanh tịnh của ông và bà con quyến thuộc, do nhờ công đức tu trì thanh tịnh của ba ngàn tỳ-khoṇu thánh phàm tăng sau ba tháng an coṇ - nhất định mẹ ông sẽ đoṇợc siêu thoát, này con trai! Nghe đến đây, tôn giả Mahā Moggallāna hoan hỷ đến tận chân tở kẽ tóc, quỳ sụp xuống bên chân đức Đạo Soṇ. Thế rồi, tôn giả trình bày sự việc với bà con quyến thuộc, nội ngoại hai bên gia tộc; và họ đã hùn góp ngân khoản, mua sắm cả moṇời mấy chiếc xe loṇơng thực, thực phẩm các loại, tổ chức một cuộc cúng doṇờng lớn đến choṇ tăng hai ngôi đại tự trong ngày mãn hạ. Đại thí chủ Visākhā, ông troṇởng giả tiểu Cấp Cô Độc, đức vua Pāsenadi, coṇ sĩ Citta cùng một số đại phú gia, thoṇơng gia khác trong kinh 246 Một Cuộc Đời Một Vầng Nhật Nguyệt

thành, nghe vậy, họ hoan hỷ hùn góp mấy ngàn tấm y và bát cùng vật dụng phụ tùy liên hệ cho cuộc lễ thêm phần trang trọng, hỷ mãn. Và đúng nhoṇ sự thấy biết của bậc Toàn Giác, nhờ công năng thanh tịnh của Tăng, nhờ uy lực của phoṇớc báu nâng đỡ, mẹ tôn giả Mahā Moggallāna đoṇợc sanh thiên, làm thuộc hạ tùy tùng Tứ đại thiên voṇơng. Vị troṇởng lão nào có thắng trí đều biết rõ, thấy rõ nhoṇ vậy. Sau cuộc lễ, tại giảng đoṇờng Lộc Mẫu, cận sự hai hàng ngồi đầy đặc, tôn giả Sāriputta thay đức Phật kể lại nhân và quả cho đại chúng nghe. Tôn giả còn giải thích thêm rằng, trong cuộc lễ Kaṭhina hằng năm, sau mùa choṇ tăng mãn hạ; bất cứ ai muốn hồi hoṇớng phoṇớc báu cho cha mẹ, cho bà con quyến thuộc nhiều đời đều có thể tổ chức đặt bát, trai Tăng, hay cúng doṇờng tứ sự tại các tịnh xá, tu viện Tăng hoặc Ni. Nếu thí chủ cúng doṇờng với tâm thanh tịnh, ngoṇời thọ nhận là Tăng ni có giới luật thanh tịnh thì kết quả sẽ nhoṇ ý nguyện. Cuối buổi giảng, tôn giả Sāriputta còn cho biết thêm rằng, một hội chúng khả dĩ đại diện cho Tăng là bốn vị tỳ- khoṇu hay bốn vị tỳ-khoṇu-ni trở lên, nhiều hơn thì càng tốt; nếu chỉ một hoặc hai vị thì không thể gọi là đại diện cho Tăng đoṇợc, năng lực phoṇớc báu sẽ giảm đi. Nguyên do tôn giả Mahā Moggallāna là ngoṇời đầu tiên nhờ đức Phật chỉ bày cách tổ chức đặt bát cúng doṇờng tứ sự đến Tăng để chú nguyện

cho mẹ trong ngày lễ Kaṭhina mãn mùa an cơ – nên sau này, khi nhắc đến tôn giả, ai cũng bảo ngài là bậc đại hiếu.

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.